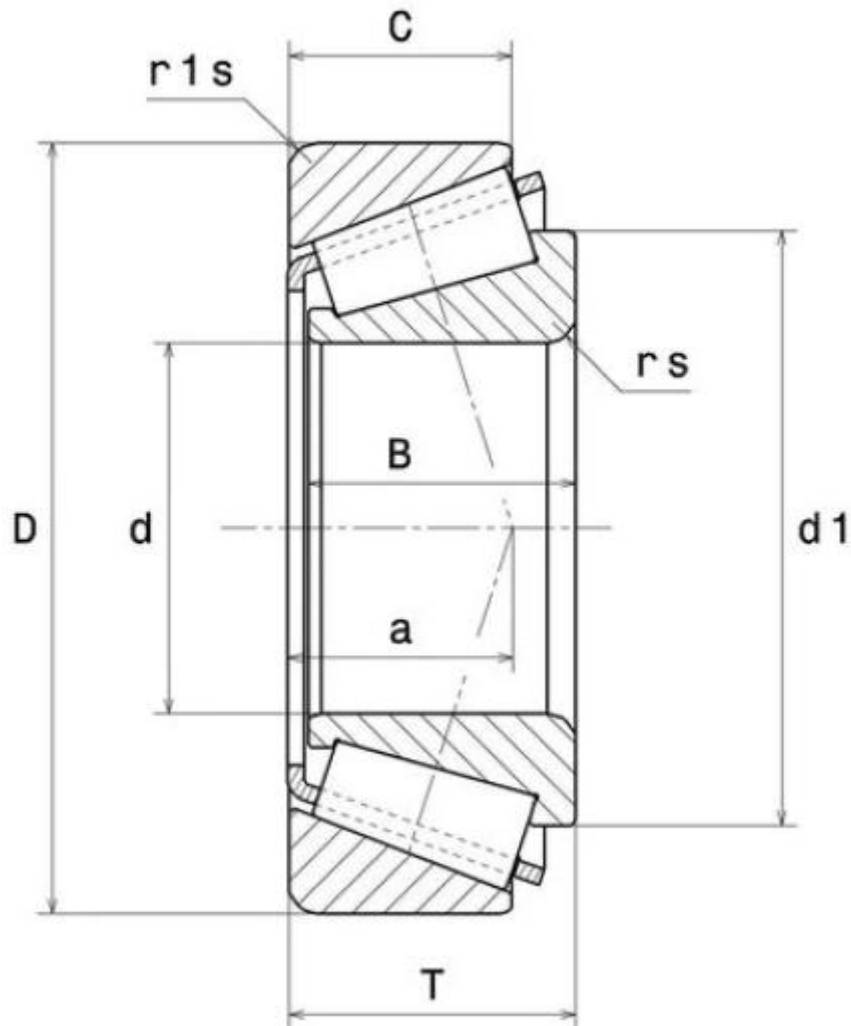


Vòng bi NTN 33213U



THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thương hiệu / Hãng sản xuất	NTN
d - Đường kính lỗ trục	65 mm
D - Đường kính ngoài	120 mm
B - Chiều rộng	41 mm
C - Chiều rộng vòng ngoài	32 mm
T - Tổng chiều rộng	41 mm

d1 - Đường kính ngoài vòng trong	92 mm
a - Điểm ứng dụng tải trọng	29,5 mm
rs - Bán kính góc lượn tối thiểu	2 mm
r1s - Bán kính góc lượn tối thiểu	1,5 mm
Trọng lượng	2 kg
ISO 355 reference	T3EE065
HIỆU SUẤT SẢN PHẨM	
C - Tải trọng động cơ bản danh định	216 kN
C0 - Tải trọng tĩnh cơ bản danh định	265 kN
Cu - Giới hạn tải trọng mỗi	32,5 kN
A2 - Hệ số tuổi thọ định mức	1
e - Trị số giới hạn	0.39
Y0 - Hệ số tải trọng trực tĩnh	0.85
Y2 - Hệ số tải trọng trực trên	1.54
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn dầu	4200 tr/min
N lim - Tốc độ giới hạn bôi trơn mỡ	3100 tr/min
Tmin - Nhiệt độ hoạt động tối thiểu	-40 °C
Tmax - Nhiệt độ hoạt động tối đa	120 °C
GIỚI HẠN	
da max - Đường kính vai tối đa IR	74 mm
db min - Đường kính vai tối thiểu IR	75 mm
Da min - Đường kính vai tối thiểu OR	102 mm
Da max - Đường kính vai tối đa OR	111,5 mm
Db min - Đường kính vai tối thiểu OR	115 mm
Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu	7 mm

Ca - Chiều rộng không gian tối thiểu

9 mm

ra max - Bán kính góc lượn tối đa

2 mm

r1a - Bán kính góc lượn tối đa

1,5 mm

NTN[®]



VOBICO.VN
NTN Authorized Distributor